



TN-Chương-3 - câu hỏi trắc nghiệm tư tưởng Hồ Chí Minh

Tư tưởng Hồ Chí Minh (Đại học Kinh tế Quốc dân)



Scan to open on Studocu

Chương 3:

Phần 1: Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc

I. Mức độ dễ:

1. Thực chất của vấn đề dân tộc thuộc địa trong tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- A. Đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giải phóng dân tộc
- B. lật đổ sự thống trị của giai cấp địa chủ phong kiến, mang lại ruộng đất cho dân cày
- C. Đấu tranh chống lại giai cấp tư sản ở thuộc địa
- D. Đấu tranh giải phóng giai cấp, mang lại tự do thực sự cho giai cấp công nhân

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: A

Giải thích: Hồ Chí Minh không chỉ bàn về vấn đề dân tộc nói chung. Xuất phát từ nhu cầu khách quan của dân tộc Việt Nam, đặc điểm của thời đại, Người dành sự quan tâm đến các thuộc địa, vạch ra thực chất của vấn đề dân tộc ở thuộc địa là đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, xóa bỏ ách thống trị, giành quyền dân tộc tự quyết, thành lập Nhà nước độc lập.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.57)

2. Ai là người bàn nhiều về cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản?

- A. C.Mác
- B. Ph. Ăngghen
- C. V.I.Lênin
- D. Hồ Chí Minh

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: A

Giải thích: Thời đại mà Mác sống là thời đại mà chủ nghĩa tư bản bắt đầu hình thành và phát triển, nhận thức được sự tàn bạo của chủ nghĩa tư bản nên Mác tập trung nêu lên những vấn đề lý luận để chống lại chủ nghĩa tư bản.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.58)

3. Ai là người bàn nhiều về cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc?

- A. C.Mác
- B. Ph. Ăngghen
- C. V.I.Lênin
- D. Hồ Chí Minh

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Thời đại mà Lenin sống là thời đại mà chủ nghĩa tư bản chuyển từ tự do cạnh tranh sang chủ nghĩa đế quốc. Do đó, Lenin tập trung nhiều vào việc chống lại sự tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.58)

4. Ai là người bàn nhiều về cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân?

- A. C.Mác
- B. Ph. Ăngghen
- C. V.I.Lenin
- D. Hồ Chí Minh

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: D

Giải thích: Với tư cách là người dân một nước thuộc địa, sinh ra khi nước mất nhà tan, Hồ Chí Minh hiểu rõ bản chất tàn bạo của chủ nghĩa thực dân. Với mong muốn giải phóng dân tộc mình cũng như các dân tộc bị áp bức trên thế giới, Hồ Chí Minh dành cả cuộc đời để đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.59)

5. Luận điểm: “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản” được trích trong tác phẩm nào của Hồ Chí Minh?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp
- B. Đường cách mệnh
- C. Cương lĩnh chính trị đầu tiên
- D. Di chúc

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Trong tác phẩm Cương lĩnh chính trị đầu tiên, Hồ Chí Minh khẳng định phải thực hiện “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”. Con đường này kết hợp cả nội dung dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội; xét về thực chất chính là con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.59)

6. Luận điểm: “Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do” được trích trong tác phẩm nào của Hồ Chí Minh?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp
- B. Đường cách mệnh
- C. Tuyên ngôn độc lập
- D. Di chúc

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Hồ Chí Minh tiếp nhận những nhân tố về quyền con người được nêu trong *Tuyên ngôn độc lập 1776* của nước Mỹ, *Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền 1791* của Cách mạng Pháp. Từ quyền con người, Người đã khái quát thành quyền dân tộc.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.60)

7. Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng do Nguyễn Ái Quốc chủ trì diễn ra khi nào?

- A. 1/1941
- ☒ B. 5/1941
- C. 12/1944
- D. 8/1945

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: B

Giải thích: Sau 30 năm bôn ba nước ngoài, ngày 28/1/1941, Nguyễn Ái Quốc trở về nước hoạt động. Từ đây Người trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Vào tháng 5/1941, Người đã chủ trì Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám, hoàn thiện việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của cách mạng Việt Nam.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.60)

8. Đoạn trích sau được trích trong tác phẩm nào của Hồ Chí Minh: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp
- B. Đường cách mệnh
- ☒ C. Tuyên ngôn độc lập
- D. Di chúc

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Ngày 2/9/1945, Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Bản Tuyên ngôn đã khẳng định những quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam, đồng thời cũng thể hiện quyết tâm, ý chí của người dân Việt Nam quyết tâm giữ vững nền độc lập dân tộc.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.60)

9. Theo Hồ Chí Minh, đối tượng của cách mạng ở thuộc địa là?

- A. Giai cấp tư sản bản xứ
- B. Giai cấp địa chủ
- ☒ C. Chủ nghĩa thực dân và tay sai phản động
- D. Cả 3 phương án trên

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Do mâu thuẫn chủ yếu khác nhau, tính chất cuộc đấu tranh cách mạng ở các nước tư bản chủ nghĩa và các nước thuộc địa cũng khác nhau. Nếu như ở các nước tư bản chủ nghĩa phải tiến hành cuộc đấu tranh giai cấp, thì ở các nước thuộc địa trước hết lại phải tiến hành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Đối tượng của cách mạng ở thuộc địa không phải là giai cấp tư sản bản xứ, càng không phải là giai cấp địa chủ nói chung, mà là chủ nghĩa thực dân và tay sai phản động.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.68-69)

10. Theo Hồ Chí Minh ở Việt Nam và các nước thuộc địa cần tiến hành cuộc cách mạng nào trước?

- ☒ A. Cách mạng giải phóng giai cấp
- ☐ B. Cách mạng giải phóng dân tộc
- C. Cách mạng giải phóng con người một cách toàn diện
- D. Cách mạng xã hội chủ nghĩa

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: B

Giải thích: Giải phóng dân tộc khỏi ách áp bức của chủ nghĩa thực dân là điều kiện để giải phóng giai cấp, giải phóng con người

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.66)

II. Mức độ trung bình:

1. Mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội thuộc địa phương Đông là mâu thuẫn gì?

- A. Mâu thuẫn giữa giai cấp nông dân và giai cấp địa chủ
- B. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản
- ☒ C. Mâu thuẫn giữa dân tộc bị áp bức với chủ nghĩa thực dân
- D. Mâu thuẫn giữa dân tộc bị áp bức với giai cấp tư sản bản xứ

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Hồ Chí Minh nhận thấy sự phân hóa giai cấp ở các nước thuộc địa phương đông không giống như ở các nước tư bản phương Tây. Nếu như mâu thuẫn chủ yếu ở các nước tư bản phương tây là mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, thì mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội thuộc địa phương đông là mâu thuẫn giữa dân tộc bị áp bức và chủ nghĩa thực dân.

Tham khảo: Mục II.1. Tính chất, nhiệm vụ và mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc (GT, Tr.68)

2. Luận điểm: “Dù phải hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập” được Hồ Chí Minh đưa ra khi nào?

- A. 1/1941
- B. 5/1941
- C. 12/1944
- D. 8/1945**

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: D

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.61)

3. Trong tác phẩm Đường cách mệnh, Hồ Chí Minh cho rằng muốn làm cách mạng thì trước hết phải có?

- A. Lực lượng cách mạng
- B. Đảng cách mạng**
- C. Phương pháp cách mạng
- D. Cả 3 phương án trên

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: B

Giải thích: Trong tác phẩm Đường cách mệnh, Hồ Chí Minh khẳng định: “Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy”

Tham khảo: Mục II.3. ~~Cách mạng giải phóng dân tộc~~ trong thời đại mới phải do Đảng cộng sản lãnh đạo (GT, Tr.76)

4. Luận điểm sau được trích trong tác phẩm nào của Hồ Chí Minh: “Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy”?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp
- B. Đường cách mệnh**
- C. Tuyên ngôn độc lập
- D. Di chúc

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: B

Giải thích: Trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, Hồ Chí Minh khẳng định: “Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy”

Tham khảo: Mục II.3. Cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới phải do Đảng cộng sản lãnh đạo (GT, Tr.76)

5. Theo Hồ Chí Minh, trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, lực lượng nào “là gốc cách mệnh”?

- A. Giai cấp công nhân
- B. Giai cấp nông dân
- C. Giai cấp tư sản dân tộc
- ☒ D. Giai cấp công nhân và giai cấp nông dân

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: D

Giải thích: Trong vấn đề lực lượng cách mạng, Hồ Chí Minh hết sức nhấn mạnh vai trò động lực cách mạng của công nhân và nông dân. Người phân tích: các giai cấp công nhân và nông dân có số lượng đông nhất, nên có sức mạnh lớn nhất. Từ đó, Người khẳng định công nông “là gốc cách mệnh”

Tham khảo: Mục II.4. Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm toàn dân tộc (GT, Tr.78-79)

6. Trong cách mạng giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh coi giai cấp nào đóng vai trò động lực cách mạng?

- A. Giai cấp công nhân
- B. Giai cấp nông dân
- C. Giai cấp tư sản dân tộc
- ☒ D. Giai cấp công nhân và giai cấp nông dân

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: D

Giải thích: Trong vấn đề lực lượng cách mạng, Hồ Chí Minh hết sức nhấn mạnh vai trò động lực cách mạng của công nhân và nông dân. Người phân tích: các giai cấp công nhân và nông dân có số lượng đông nhất, nên có sức mạnh lớn nhất. Họ lại bị áp bức bóc lột nặng nề nhất nên “lòng cách mệnh càng bền, chí cách mệnh càng quyết, công nông là tay không chân rồi, nếu thua chỉ mất một cái kiếp khổ, nếu được thì được cả thế giới cho nên họ gan góc”

Tham khảo: Mục II.4. Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm toàn dân tộc (GT, Tr.78-79)

7. Theo Hồ Chí Minh, trong cách mạng giải phóng dân tộc, lực lượng nào được coi là “bầu bạn cách mệnh” của công nông?

- A. Bộ phận địa chủ yêu nước
- B. Tầng lớp tiểu tư sản – trí thức
- C. Giai cấp tư sản dân tộc
- ☒ D. Cả 3 phương án trên

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: D

Giải thích: Hồ Chí Minh không coi nhẹ khả năng tham gia sự nghiệp giải phóng dân tộc của các giai cấp và tầng lớp khác. Người coi tiểu tư sản, tư sản dân tộc và một bộ phận giai cấp địa chủ là bạn đồng minh của cách mạng.

Tham khảo: Mục II.4. Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm toàn dân tộc (GT, Tr.81)

8. Hồ Chí Minh viết: “Trong cuộc đấu tranh gian khổ chống kẻ thù của giai cấp và của dân tộc, cần phải dùng Bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền”. Câu trích nêu trên Hồ Chí Minh muốn đề cập tới vấn đề gì trong quan điểm về Cách mạng giải phóng dân tộc?

- ☒ A. Tính tất yếu của bạo lực cách mạng
- B. Hình thái của bạo lực cách mạng
- C. Cách thức thể hiện của bạo lực cách mạng
- D. Bạo lực cách mạng là phương thức phổ biến

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: A

Giải thích: Đánh giá đúng bản chất cực kỳ phản động của bọn đế quốc và tay sai “Chế độ thực dân, tự bản thân nó, đã là hành động bạo lực của kẻ mạnh đối với kẻ yếu”, Hồ Chí Minh vạch rõ tính tất yếu của bạo lực cách mạng.

Tham khảo: Mục II.6. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng con đường bạo lực cách mạng (GT, Tr.85)

9. Quan điểm: Vấn đề cơ bản của cách mạng thuộc địa là vấn đề nông dân là của?

- A. C.Mác
- B. V.I.Lênin
- ☒ C. Quốc tế cộng sản
- D. Hồ Chí Minh

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: C

Tham khảo: Mục II.1. Tính chất, nhiệm vụ và mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc (GT, Tr.69)

10. Luận điểm: “Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được” thể hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề gì?

- A. Vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp có quan hệ chặt chẽ với nhau
- B. Giải phóng dân tộc là vấn đề trên hết, trước hết, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội**
- C. Giải phóng dân tộc tạo tiền đề để giải phóng giai cấp
- D. Giữ vững độc lập của dân tộc mình, đồng thời tôn trọng độc lập của các dân tộc khác

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Hồ Chí Minh giải quyết vấn đề dân tộc theo quan điểm giai cấp, nhưng đồng thời đặt vấn đề giai cấp trong vấn đề dân tộc. Giải phóng dân tộc khỏi ách thống trị của chủ nghĩa thực dân là điều kiện để giải phóng giai cấp. Vì thế, lợi ích của giai cấp phải phục tùng lợi ích của dân tộc.

Tham khảo: Mục II.6. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng con đường bạo lực cách mạng (GT, Tr.85)

III. Mức độ khó:

1. Trong những luận điểm sau đây của Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, luận điểm nào bị ghi thiếu nội dung?

- A. Nước được độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc, tự do thì độc lập chẳng có nghĩa lý gì
- B. Thắng để quốc tương đối dễ, thắng bản cùng lạc hậu còn khó hơn nhiều
- C. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải làm hai nhiệm vụ tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng**
- D. Sau khi giành chính quyền phải tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho dân giàu, nước mạnh, mọi người được sung sướng, tự do

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Nội dung trên mới thực hiện được 2 nhiệm vụ giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp. Tư tưởng Hồ Chí Minh vừa phản ánh quy luật khách quan của sự nghiệp giải phóng dân tộc trong thời đại chủ nghĩa đế quốc, vừa phản ánh mối quan hệ khăng khít giữa mục tiêu giải phóng dân tộc với mục tiêu giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Nội dung trên mới thực hiện được 2 nhiệm vụ

giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp, thiếu nội dung Xây dựng xã hội cộng sản (giải phóng con người).

Tham khảo: Mục I.2. Mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp (GT, Tr.65)

2. Trong quá trình tìm tòi con đường cứu nước, tại sao Hồ Chí Minh không lựa chọn đi theo con đường cách mạng của các nước Anh, Pháp, Mỹ?

A. Đây là các cuộc cách mạng dưới sự lãnh đạo của giai cấp tư sản

B. Các cuộc cách mạng này diễn ra ở phương Tây nên không phù hợp với xã hội phương Đông

C. Đây là những cuộc cách mạng không đến nơi

D. Đây là các cuộc cách mạng không tiên tiến

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Cách mệnh Pháp, Cách mạng Mỹ không giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi áp bức nô lệ. Họ vẫn phải làm cách mạng lần 2.

Tham khảo: Mục II.2. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản (GT, Tr.74)

3. Hồ Chí Minh khẳng định: “...Nọc độc và sức sống của con rắn độc Tư bản chủ nghĩa đang tập trung ở thuộc địa. đánh rắn thì phải đánh ở đằng đầu”. Câu trích nêu trên Hồ Chí Minh muốn đề cập đến vấn đề gì trong quan điểm về vấn đề dân tộc?

A. Khả năng chủ động và giành thắng lợi của cách mạng thuộc địa so với cách mạng vô sản chính quốc

B. Tính sáng tạo của cách mạng thuộc địa

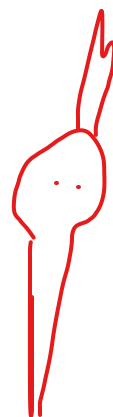
C. Phương pháp thực hiện cách mạng ở các nước thuộc địa

D. Động lực của cách mạng thuộc địa

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: A

Giải thích: Khi chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn độc quyền (đế quốc chủ nghĩa), nền kinh tế hàng hóa phát triển mạnh, đặt ra yêu cầu bức thiết về thị trường. Đó là nguyên nhân sâu xa dẫn tới các cuộc chiến tranh xâm lược thuộc địa. Các nước thuộc địa trở thành một trong những nguồn sống của chủ nghĩa tư bản. Do vậy cách mạng thuộc địa phải thực hiện trước tiên tiêu diệt được con “rắn độc” TBCN.



Tham khảo: Mục II.5. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc (GT, Tr.82)

4. Luận điểm của Hồ Chí Minh khẳng định: “Hai thứ Cách mạng tuy có khác nhau, nhưng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau”. Người muốn nói về mối quan hệ của cuộc cách mạng nào?

- A. Cách mạng giải phóng giai cấp và dân tộc trong chủ nghĩa tư bản
- B. Cách mạng giải phóng giai cấp ở chính quốc và giải phóng con người trong chủ nghĩa tư bản
- C. Cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa và cách mạng vô sản ở chính quốc
- D. Cách mạng giải phóng giai cấp ở thuộc địa và cách mạng tư sản ở chính quốc

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Theo Hồ Chí Minh giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa và cách mạng vô sản ở chính quốc có mối quan hệ mật thiết với nhau, tác động qua lại lẫn nhau trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc.

Tham khảo: Mục II.5. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc (GT, Tr.84)

5. Luận điểm sau của Hồ Chí Minh nhằm đề cập đến vấn đề gì trong cách mạng giải phóng dân tộc: “Làm cho các dân tộc thuộc địa, từ trước đến nay vẫn cách biệt nhau, hiểu biết nhau hơn và đoàn kết lại để đặt cơ sở cho một Liên minh phương Đông tương lai, khối liên minh này sẽ là một trong những cái cánh của cách mạng vô sản”?

- A. Cách mạng giải phóng muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản
- B. Cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới phải do Đảng cộng sản lãnh đạo
- C. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc
- D. Cách mạng giải phóng phải được thực hiện bằng con đường bạo lực cách mạng

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Theo Hồ Chí Minh giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa và cách mạng vô sản ở chính quốc ~~có mối quan hệ mật thiết với nhau~~, tác động qua lại lẫn nhau trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc. Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân, cách mạng thuộc địa có tầm quan trọng đặc biệt. Nhân dân các dân tộc thuộc địa có khả năng cách mạng to lớn.

Tham khảo: Mục II.5. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc (GT, Tr.82)

6. Luận điểm: “Sự giải phóng của giai cấp công nhân phải là sự nghiệp của bản thân giai cấp công nhân” là của ai?

- ☒ A. C.Mác
- B. Ph. Ăngghen
- C. V.I. Lênin
- D. Hồ Chí Minh

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: A

Tham khảo: Mục II.5. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc (GT, Tr.83)

7. Trong các luận điểm sau đây, luận điểm nào của Hồ Chí Minh?

A. “Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được: trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.

B. “Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi”.

☒ C. “Tất cả dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do”.

D. “Quyền tự nhiên của con người là quyền sống, quyền tự do, quyền tư hữu “

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: C

Giải thích: Từ Những Quyền Cơ Bản Của Con Người Trong Tuyên ngôn độc lập 1776 của nước Mỹ và Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền 1791 của Cách mạng Pháp, Hồ Chí Minh đã khái quát và nâng cao thành quyền dân tộc.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.60)

8. Trong cương lĩnh Chính trị Đầu Tiên Của Đảng cộng sản Việt Nam. Hồ Chí Minh viết: “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản” thực chất là gì?

- A. Cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập dân tộc.
- ☒ B. Cuộc cách mạng với nội dung dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.
- C. Cách mạng giải phóng giai cấp là trung tâm tạo điều kiện giải phóng dân tộc.
- D. Giải phóng dân tộc tạo tiền đề để giải phóng giai cấp.

Nội dung liên quan: Chương 2, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Đáp án: B

Giải thích: Thực chất nội dung trên chính là con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Tham khảo: Mục I.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa (GT, Tr.59)

9. “Tất cả sinh lực của chủ nghĩa tư bản quốc tế đều lấy ở các nước xứ thuộc địa. Đó là nơi chủ nghĩa tư bản lấy nguyên liệu cho các nhà máy của nó, nơi nó đầu tư, tiêu thụ hàng, mộ nhân công rẻ mạt cho đạo quân lao động của nó, và nhất là binh lính bản xứ cho các đạo quân phản cách mạng của nó... nhân dân xứ thuộc địa là những người bị bóc lột tàn tệ nhất”. Câu trích nêu trên Hồ Chí Minh muốn đề cập đến vấn đề gì trong quan điểm về cách mạng giải phóng dân tộc?

A. Khả năng giành thắng lợi của cách mạng thuộc địa trước cách mạng vô sản chính quốc

B. Tính Chủ Động Của Cách Mạng Thuộc địa

C. Khả năng giành thắng lợi của cách mạng vô sản chính quốc.

D. Mối quan hệ giữa cách mạng thuộc địa và cách mạng vô sản chính quốc

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: A

Giải thích: Khi chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn độc quyền (đế quốc chủ nghĩa), nền kinh tế hàng hóa phát triển mạnh, đặt ra yêu cầu bức thiết về thị trường. Đó là nguyên nhân sâu xa dẫn tới các cuộc chiến tranh xâm lược thuộc địa. Các nước thuộc địa trở thành một trong những nguồn sống của chủ nghĩa đế quốc. Nhân dân thuộc địa là những người bị bóc lột nặng nề nhất. Do vậy, họ có tinh thần đấu tranh cách mạng triệt để, luôn sẵn sàng, chủ động đứng lên làm cách mạng, giải phóng dân tộc.

Tham khảo: Mục II.5. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc (GT, Tr.81)

10. “Công nông là tay không, chân không rời, nếu thua thì chỉ mất một kiếp khổ, nếu được thì được cả thế giới, cho nên họ gan góc”. Câu trích nêu trên Hồ Chí Minh muốn đề cập đến vấn đề gì trong quan điểm về cách mạng giải phóng dân tộc ?

☒ A. Tinh thần cách mạng triệt để của giai cấp công nhân, nông dân ở Việt Nam

B. Ý thức tự giác cách mạng của công nông

C. Nguồn gốc của giai cấp công nhân.

D. Công nông là lực lượng cách mạng đông đảo nhất.

Nội dung liên quan: Chương 2, mục II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Đáp án: A

Giải thích: Dưới chế độ cai trị của chủ nghĩa tư bản Pháp, Việt nam biến thành xã hội thuộc địa, thì tất cả các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và giai cấp đều bị đặt trong quỹ đạo chuyển động của xã hội đó. Công nông không chỉ không có tư liệu sản xuất, mà còn chịu nỗi đau mất nước.

Tham khảo: Mục II.4. Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm toàn dân tộc (GT. tr 81).

Tổng số 30 câu

Phần 2: Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội

I. Mức độ dễ:

1. Hồ Chí Minh tiếp cận chủ nghĩa xã hội từ những phương diện nào?

A. Hồ Chí Minh tiếp thu lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học của lý luận Mác - Lênin trước hết là từ yêu cầu tất yếu của công cuộc giải phóng dân tộc Việt Nam.

B. Hồ Chí Minh tiếp cận chủ nghĩa xã hội ở phương diện đạo đức, hướng tới giá trị nhân văn, nhân đạo mác xít

C. Hồ Chí Minh tiếp cận chủ nghĩa xã hội từ phương diện văn hóa

D. Cả 3 phương án trên

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: D

Giải thích: Hồ Chí Minh tiếp cận chủ nghĩa xã hội theo quan điểm Mác - Lênin từ lập trường của một người yêu nước đi tìm con đường giải phóng dân tộc để xây dựng một xã hội mới tốt đẹp. Người tiếp thu quan điểm của những nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học, đồng thời có sự bổ sung cách tiếp cận mới về chủ nghĩa xã hội.

Tham khảo: Mục I.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.98)

2. Hồ Chí Minh khẳng định tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam từ khi nào?

A. Từ những năm 20 của thế kỷ XX

B. Từ những năm 30 của thế kỷ XX

C. Từ những năm 40 của thế kỷ XX

D. Từ những năm 50 của thế kỷ XX

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: A

Giải thích: Với điều kiện lịch sử mới, con đường phát triển của dân tộc Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Điều này chính là sự lựa chọn đúng đắn của Hồ Chí Minh và thực tế chứng minh con đường phát triển đó của dân tộc Việt Nam là tất yếu. Ngay từ đầu những năm 20 của thế kỷ XX, khi đã tin theo lý luận về chủ nghĩa cộng sản khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã xác định con đường cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

Tham khảo: Mục I.1. Tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.97)

3. Hồ Chí Minh khẳng định tính tất yếu của sự phát triển đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong tác phẩm nào?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp
- B. Con rồng tre
- C. Cương lĩnh chính trị đầu tiên
- D. Đạo đức cách mạng

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Hồ Chí Minh đã thấy rõ tính tất yếu của sự phát triển đi lên chủ nghĩa xã hội của dân tộc Việt Nam ngay khi trở thành người cộng sản năm 1920 và khẳng định điều đó trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên và phát triển quan điểm này trong suốt quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam.

Tham khảo: Mục I.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.99)

4. Hồ Chí Minh xác định chế độ sở hữu về tư liệu sản xuất trong chủ nghĩa xã hội như thế nào?

- A. Chế độ sở hữu hỗn hợp về tư liệu sản xuất.
- B. Chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất.
- C. Chế độ sở hữu công cộng về tư liệu sản xuất.
- D. Chế độ sở hữu tập thể về tư liệu sản xuất.

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Trong chủ nghĩa xã hội, người dân làm chủ, trước tiên là kinh tế thông qua chế độ sở hữu công cộng về tư liệu sản xuất.

Tham khảo: Mục I.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.100)

5. Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu cao nhất của chủ nghĩa xã hội là?

- A. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân
- B. Độc lập tự do cho dân tộc, ấm no hạnh phúc cho nhân dân
- C. Chế độ chính trị do nhân dân lao động làm chủ, nhà nước của dân, do dân, vì dân
- D. Nền kinh tế xã hội chủ nghĩa với công nông nghiệp hiện đại, đời sống người dân ngày càng được cải thiện

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: A

Giải thích: Hồ Chí Minh quan niệm mục tiêu cao nhất của chủ nghĩa xã hội

là nâng cao đời sống nhân dân. Theo Người, muốn nâng cao đời sống nhân dân phải tiến lên chủ nghĩa xã hội. Mục tiêu nâng cao đời sống toàn dân là tiêu chí tổng quát để khẳng định và kiểm nghiệm tính chất xã hội chủ nghĩa của các lý luận chủ nghĩa xã hội và chính sách thực tiễn.

Tham khảo: Mục I.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.105)

6. Theo Hồ Chí Minh, động lực quan trọng nhất của chủ nghĩa xã hội là?

- A. Kinh tế
- B. Chính trị
- C. Văn hóa
- D. Con người

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: D

Giải thích: Theo Hồ Chí Minh, động lực của chủ nghĩa xã hội biểu hiện ở các phương diện: vật chất và tinh thần, nội sinh và ngoại sinh. Nhưng tất cả các yếu tố đó đều phải thông qua một nhân tố để phát huy: nhân tố con người. Do đó, con người được Hồ Chí Minh coi là động lực quan trọng nhất của chủ nghĩa xã hội.

Tham khảo: Mục I.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu, động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.100)

7. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tồn tại mấy loại hình quá độ lên chủ nghĩa xã hội?

- A. 1 loại hình
- B. 2 loại hình
- C. 3 loại hình
- D. 4 loại hình

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: B

Giải thích: Theo quan điểm của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin, có hai con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Con đường thứ nhất là quá độ trực tiếp lên chủ nghĩa xã hội từ những nước tư bản phát triển ở trình độ cao. Con đường thứ hai là quá độ gián tiếp lên chủ nghĩa xã hội ở những nước chủ

nghĩa tư bản phát triển còn thấp, những nước lạc hậu.

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm, nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.111)

8. Phương diện tiếp cận bao trùm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội?

- A. Từ phương diện đạo đức
- B. Từ khát vọng giải phóng dân tộc
- C. Từ phương diện văn hóa
- D. Từ lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Quá trình xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cũng là quá trình xây dựng văn hóa mới tiến bộ vì hạnh phúc của nhân dân.

Tham khảo: Mục I.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.98)

9. Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu chung của chủ nghĩa xã hội là?

- A. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân
- B. Độc lập tự do cho dân tộc, ấm no hạnh phúc cho nhân dân
- C. Chế độ chính trị do nhân dân lao động làm chủ, nhà nước của dân, do dân, vì dân
- D. Nền kinh tế xã hội chủ nghĩa với công nông nghiệp hiện đại, đời sống người dân ngày càng được cải thiện

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: B

Giải thích: Ở Hồ Chí Minh mục tiêu chung của chủ nghĩa xã hội và mục tiêu phấn đấu của Người là một, đó là độc lập, tự do cho dân tộc, hạnh phúc cho nhân dân; đó là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành.

Tham khảo: Mục I.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.104)

10. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cơ cấu ngành kinh tế cần xây dựng trong thời kỳ quá độ ở Việt Nam là?

- A. Công – nông - thương
- B. Thương – công - nông
- C. Nông – công - thương

D. Công – thương - nông

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Hồ Chí Minh chú trọng phát triển nông nghiệp, xem nông nghiệp là mặt trận hàng đầu.

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.116)

II. Mức độ trung bình:

1. Luận điểm sau đây của Hồ Chí Minh đề cập đến vấn đề gì: “Ai làm nhiều thì ăn nhiều, ai làm ít thì ăn ít, ai không làm thì không ăn, tất nhiên là trừ người già cả, đau yếu và trẻ con”?

- A. Phân phối theo năng lực
- B. Phân phối theo nhu cầu
- C. Phân phối theo lao động
- D. Phân phối bình quân

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Khi nhận mệnh mặt kinh tế, Hồ Chí Minh nêu chế độ phân phối theo nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lênin là làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có phúc lợi xã hội.

Tham khảo: Mục I.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.100)

2. Luận điểm của Hồ Chí Minh: “Mục đích của chủ nghĩa xã hội là gì? Nói một cách đơn giản và dễ hiểu là: không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động” đề cập đến vấn đề gì?

- A. Mục tiêu cao nhất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- B. Mục tiêu chung của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- C. Mục tiêu của chủ nghĩa xã hội trên lĩnh vực chính trị
- D. Mục tiêu của chủ nghĩa xã hội trên lĩnh vực kinh tế

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: A

Giải thích: Hồ Chí Minh quan niệm mục tiêu cao nhất của chủ nghĩa xã hội là nâng cao đời sống nhân dân.

Tham khảo: Mục I.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.104)

3. Theo Hồ Chí Minh, yếu tố trở lực kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa xã hội, làm cho chủ nghĩa xã hội trở nên xơ cứng, trì trệ, không có sức hấp dẫn là?

- A. Chủ nghĩa đế quốc
- B. Chủ nghĩa cá nhân
- C. Các tệ nạn xã hội
- D. Bệnh tham ô, lãng phí

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: B

Giải thích: Hồ Chí Minh không chỉ chỉ ra các nguồn động lực của chủ nghĩa xã hội, mà Người còn chỉ ra các yếu tố kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa xã hội, đó là chủ nghĩa cá nhân và Người coi đó là “căn bệnh mẹ” đẻ ra hàng loạt các căn bệnh khác.

Tham khảo: Mục I.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.110-111)

4. Theo Hồ Chí Minh, loại hình quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là?

- A. Quá độ trực tiếp
- B. Quá độ bán trực tiếp
- C. Quá độ gián tiếp
- D. Quá độ bán gián tiếp

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Quan niệm của Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là quan niệm về một hình thái quá độ gián – quá độ từ một xã hội thuộc địa nửa phong kiến, nông nghiệp lạc hậu sau khi giành được độc lập đi lên chủ nghĩa xã hội

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.112)

5. Theo Hồ Chí Minh, khi bước vào thời kỳ quá độ, đặc điểm to nhất của Việt Nam là gì?

- A. Từ một nước nông nghiệp tiến lên chủ nghĩa xã hội
- B. Từ một nước lạc hậu quá độ trực tiếp lên chủ nghĩa xã hội
- C. Từ một nước thuộc địa nửa phong kiến quá độ lên chủ nghĩa xã hội
- D. Từ một nước nông nghiệp lạc hậu quá độ lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: D

Giải thích: Quan niệm của Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là quan niệm về một hình thái quá độ gián – quá độ từ một xã hội thuộc địa nửa phong kiến, nông nghiệp lạc hậu sau khi giành được độc lập đi lên chủ nghĩa xã hội, không kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.112-113)

6. Theo Hồ Chí Minh, mâu thuẫn cơ bản của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là?

A. Mâu thuẫn giữa nhu cầu phát triển cao của đất nước với thực trạng kinh tế - xã hội quá thấp kém

B. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp công dân

C. Mâu thuẫn giữa giai cấp nông dân và giai cấp địa chủ phong kiến

D. Cả 3 phương án trên

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: A

Giải thích: Hồ Chí Minh đặc biệt lưu ý đến mâu thuẫn cơ bản của thời kỳ quá độ, đó là mâu thuẫn giữa nhu cầu phát triển cao của đất nước theo xu hướng tiến bộ và thực trạng kinh tế - xã hội quá thấp kém của nước ta.

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.113)

7. Hồ Chí Minh cho rằng: xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, xây dựng các tiền đề về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, tư tưởng cho chủ nghĩa xã hội thuộc vấn đề nào trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

A. Đặc điểm của thời kỳ quá độ

B. Nhiệm vụ của thời kỳ quá độ

C. Tính chất của thời kỳ quá độ

D. Mâu thuẫn của thời kỳ quá độ

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: B

Giải thích: Do đặc điểm và tính chất quy định, quá độ lên chủ nghĩa xã hội

ở Việt Nam là một quá trình dần dần, khó khăn và phức tạp. Nhiệm vụ lịch sử của thời kỳ quá độ theo Người chính là xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, xây dựng các tiền đề về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, tư tưởng cho chủ nghĩa xã hội

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.114)

8. Theo Hồ Chí Minh, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có tính chất phức tạp và khó khăn vì những lý do nào?

A. Đây là cuộc cách mạng triệt để nhất nên cũng là cuộc cách mạng khó khăn nhất

B. Đây là công việc hết sức mới mẻ, chúng ta chưa có kinh nghiệm nên phải vừa làm vừa học vừa rút kinh nghiệm

C. Sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta luôn bị các thế lực thù địch chống phá

D. Cả 3 phương án trên

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: D

Giải thích: Do đặc điểm và tính chất quy định, quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là một quá trình dần dần, khó khăn và phức tạp.

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.114)

9. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Hồ Chí Minh chủ trương lấy ngành kinh tế nào làm “mặt trận hàng đầu” thúc đẩy sự phát triển của kinh tế?

A. Nông nghiệp

B. Công nghiệp

C. Thương nghiệp

D. Dịch vụ

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: A

Giải thích: Hồ Chí Minh quan niệm hết sức độc đáo về cơ cấu kinh tế nông – công nghiệp, lấy nông nghiệp làm mặt trận hàng đầu để thúc đẩy sự phát triển kinh tế ở giai đoạn đầu của thời kỳ quá độ.

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.116)

10. Theo Hồ Chí Minh, ngành kinh tế nào được coi là cầu nối giữa các ngành kinh tế?

- A. Nông nghiệp
- B. Công nghiệp
- C. Thương nghiệp
- D. Dịch vụ

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Hồ Chí Minh quan niệm hết sức độc đáo về cơ cấu kinh tế nông – công nghiệp, lấy nông nghiệp làm mặt trận hàng đầu để thúc đẩy sự phát triển kinh tế ở giai đoạn đầu của thời kỳ quá độ, củng cố hệ thống thương nghiệp làm cầu nối tốt nhất giữa các ngành sản xuất và xã hội, thỏa mãn nhu cầu thiết yếu của nhân dân.

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.116)

III. Mức độ khó:

1. Đoạn trích: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” thể hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề gì?

- A. Tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- B. Đặc trưng của chủ nghĩa xã hội
- C. Mục tiêu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- D. Động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Hồ Chí Minh quan niệm mục tiêu cao nhất của chủ nghĩa xã hội là nâng cao đời sống nhân dân.

Tham khảo: Mục I.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.104)

2. Đoạn trích: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ

và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” được trích trong tác phẩm nào của Hồ Chí Minh?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp
- B. Đường cách mệnh
- C. Cương lĩnh chính trị đầu tiên
- D. Di chúc

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: D

Tham khảo: Mục I.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.104)

3.Trong các luận điểm sau về chủ nghĩa xã hội, đâu là luận điểm của Hồ Chí Minh?

- A. Chủ nghĩa xã hội là chính quyền Xô Viết + điện khí hóa toàn quốc
- B. Liên hợp tự do của những người lao động, tự do của mỗi người là điều kiện cho sự tự do của mọi người
- C. Chủ nghĩa cộng sản là giai cấp công nhân ghi lên lá cờ của mình khẩu hiệu: làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu
- D. Chủ nghĩa xã hội là lấy nhà máy, ngân hàng, xe lửa... làm của chung

Nội dung liên quan: Chương 3, mục I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: D

Giải thích: Hồ Chí Minh cho rằng trong Chủ nghĩa xã hội, những tư liệu sản xuất chủ yếu thuộc về nhân dân (Sở hữu công cộng).

Tham khảo: Mục I.2. Đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.102)

4. Theo Hồ Chí Minh một trong những động lực quan trọng kích thích người lao động sản xuất và bảo đảm công bằng là gì ?

- A. Chế Độ Công Hữu Về Tư Liệu Sản Xuất
- B. Chế độ làm khoán
- C. Phân phối theo lao động
- D. Quản lý khoa học

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Hồ Chí Minh coi chế độ làm khoán là hình thức kết hợp lợi ích kinh tế, đảm bảo nguyên tắc công bằng, khuyến khích người lao động sản xuất.

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm, nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, tr. 118).

5. Theo Hồ Chí Minh, cơ sở để thực hiện công nghiệp hóa trong thời kỳ quá độ ở nước ta là gì ?

- A. Phát triển công nghiệp nặng.
- B. Đẩy mạnh thương nghiệp, trao đổi mua bán.
- C. Phát triển nông nghiệp toàn diện, vững chắc, một hệ thống tiểu thủ công nghiệp đa dạng.
- D. Xây dựng kinh tế nhiều thành phần, nhiều hình thức sở hữu và phân phối.

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Việt Nam là một nước nông nghiệp do vậy phải phát triển nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp nhằm tích lũy vốn phát triển công nghiệp, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của xã hội.

Tham khảo: Mục II.2. Những chỉ dẫn có tính định hướng về nguyên tắc bước đi, biện pháp thực hiện trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội (GT, tr. 120).

6. “Phát huy đầy đủ tính sáng tạo của hàng triệu quần chúng nhân dân xây dựng Chủ nghĩa xã hội, vì Chủ nghĩa xã hội chỉ có thể xây dựng được với sự giác ngộ đầy đủ và lao động sáng tạo của hàng chục triệu người”. Ở câu nói trên, Hồ Chí Minh đề cập tới vấn đề gì trong cách mạng XHCN ở nước ta?

- A. Mục tiêu của Chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ của Chủ nghĩa xã hội.
- B. Một trong những biện pháp quan trọng để xây dựng Chủ nghĩa xã hội.
- C. Thực chất của chủ nghĩa xã hội

D. Động lực của chủ nghĩa xã hội

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: B

Giải thích: Biện pháp cơ bản, quyết định lâu dài trong xây dựng Chủ nghĩa xã hội là đem của dân, tài dân, sức dân, làm lợi cho dân, phải huy tiềm năng, nguồn lực có trong dân để làm lợi cho dân.

Tham khảo: Mục II.2. Những chỉ dẫn có tính định hướng về nguyên tắc bước đi, biện pháp thực hiện trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội (GT, tr. 119).

7. Hồ Chí Minh khẳng định tính chất thời kỳ quá độ ở nước ta là khó khăn, phức tạp vì:

A. Xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là cuộc cách mạng triệt để, sâu sắc và toàn diện nhất.

B. Đây là thời kỳ xây dựng chế độ công hữu về tư liệu sản xuất.

C. Đây là thời kỳ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội.

D. Đây là thời kỳ thực hiện những nguyên tắc XHCN.

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Giải thích: Thời kỳ quá độ là thời kỳ xây dựng cơ sở vật chất và tinh thần cho Chủ nghĩa xã hội, nó phải được thực hiện sâu sắc và toàn diện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Tham khảo: Xem II.1. Đặc điểm, nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội (GT, tr. 112-113).

8. Theo Hồ Chí Minh, trên lĩnh vực chính trị, trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cần phát huy sức mạnh của tổ chức chính trị nào là quan trọng nhất?

- A. Đảng
- B. Nhà nước
- C. Mặt trận tổ quốc
- D. Các tổ chức chính trị - xã hội

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Giải thích: Đảng là tổ chức lãnh đạo cả hệ thống chính trị. Do đó, Đảng phải luôn tự đổi mới, chỉnh đốn, nâng cao năng lực và sức chiến đấu để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới.

Tham khảo: Xem II.1. Đặc điểm, nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội (GT, tr.112-113).

9. Theo Hồ Chí Minh, phát triển lĩnh vực nào mới thực sự là nhiệm vụ trọng tâm trong suốt thời kỳ quá độ ở nước ta?

- A. Nông nghiệp
- B. Công nghiệp
- C. Thương nghiệp
- D. Dịch vụ

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, nhưng công nghiệp mới là nhiệm vụ trọng tâm trong suốt thời kỳ quá độ ở nước ta.

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.115-116)

10. Theo Hồ Chí Minh, bước đi trong xây dựng Chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Tinnhanh.
- B. Tiến Mạnh.
- C. Tiến dần dần từng bước.
- D. Đẩy mạnh công nghiệp hóa,nhanh chóng đuổi kịp các nước.

Nội dung liên quan: Chương 3, mục II. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đáp án: C

Giải thích: Hồ Chí Minh cho rằng: Xây dựng Chủ nghĩa xã hội là nhiệm vụ Khó khăn, lâu dài, nên phải làm từ từ, từng bước, tránh nôn nóng, chủ quan, đốt cháy giai đoạn.

Tham khảo: Mục II.1. Đặc điểm nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (GT, Tr.114-115)

Tổng số 30 câu